ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 136/KH-UBND	*Phú Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính, xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Phú Ninh

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và môi trường về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Thực hiện Công văn số 3376/UBND-SNNMT ngày 31/10/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng liên quan đến công tác đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận QSD đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Công văn số 2549/SNNMT-QLĐĐ ngày 14/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng về hướng dẫn chuyên môn công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ địa chính, CSDL đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2028;

Thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 13/3/2026 UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính, xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2028;

Thông báo số 242/TB-VP ngày 31/3/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND thành phố Trần Nam Hưng tại cuộc họp

nghe báo cáo tiến độ về công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thành phố.

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 214-QĐ/ĐU ngày 07/4/2026 về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc triển khai thực hiện công tác đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Phú Ninh giai đoạn 2026-2028. Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND xã về thành lập 15 Tổ công tác tại 15 thôn triển khai thực hiện công tác đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Phú Ninh giai đoạn 2026-2028.

UBND xã Phú Ninh xây dựng Kế hoạch triển khai công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính, xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Phú Ninh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Về công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập và hoàn thiện hồ sơ địa chính

- Tổ chức đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập và hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với các khu vực chưa thực hiện hoặc chưa đầy đủ, phản ánh chính xác hiện trạng quản lý, sử dụng đất trên toàn thành phố.

- Rà soát, bổ sung và chuẩn hóa, thống nhất hồ sơ địa chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về đất đai; tạo cơ sở pháp lý phục vụ công tác thống kê, kiểm kê, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, định giá đất và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai; góp phần minh bạch hoá thông tin đất đai trên địa bàn xã.

b) Về xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai

- Xây dựng, bổ sung và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai xã Phú Ninh bảo đảm tiêu chí "đúng – đủ – sạch – sống – thống nhất – dùng chung".

- Bảo đảm CSDL đất đai của xã Phú Ninh được tích hợp, kết nối, chia sẻ đồng bộ, thông suốt với CSDL quốc gia về đất đai, dân cư và các CSDL chuyên ngành khác, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử và công cụ quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm; đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai.

2. Yêu cầu

a) Hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai được xây dựng đúng quy trình, đúng nội dung và đúng yêu cầu kỹ thuật theo quy định hiện hành.

b) Xây dựng CSDL đất đai đầy đủ các thành phần theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 25/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), gồm: CSDL địa chính; CSDL điều tra, đánh giá, bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; CSDL giá đất; CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; CSDL thống kê, kiểm kê đất đai.

c) Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng.

d) Các nội dung đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính phải lồng ghép khi thực hiện đo vẽ chi tiết thửa đất theo mảnh bản đồ.

đ) Sản phẩm trong quá trình thực hiện lồng ghép phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo quy định về đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

e) Kết quả đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính phải được cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai và phải được đưa ngay vào hoạt động phục vụ cho công tác quản lý đất đai, chia sẻ, kết nối, liên thông với các ngành kinh tế - xã hội và giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp; vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và đồng bộ dữ liệu theo thời gian thực lên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

g) Việc tổ chức triển khai xây dựng và hoàn thiện CSDL đất đai trên địa bàn xã được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị theo nguyên tắc 6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền và tổ chức thực hiện hiệu quả gắn với kiểm tra giám sát, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm làm ảnh hưởng đến tiến độ. Hoàn thành đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định;

h) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình xây dựng, vận hành, kết nối, chia sẻ và khai thác CSDL đất đai.

II. Nội dung thực hiện

1. Công tác chuẩn bị và các nội dung tổ chức triển khai

1.1. Thành lập BCĐ, Tổ công tác, Tổ giúp việc cho BCĐ

(1) Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc triển khai thực hiện công tác đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Phú Ninh giai đoạn 2026-2028; Thành lập 15 Tổ công tác triển khai thực hiện công tác đo đạc,

xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Phú Ninh;

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Kinh tế xã Phú Ninh.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 05/4/2026.**

(2) Phân công nhiệm vụ thành viên Tổ giúp việc và 15 tổ công tác triển khai thực hiện: Tổ trưởng tổ công tác và Tổ trưởng tổ giúp việc tổ chức họp và có Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Đơn vị thực hiện: **Tổ trưởng tổ công tác, Tổ giúp việc.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 20/4/2026.**

(3) Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã Phú Ninh; Rà soát hồ sơ địa chính, tài liệu, bản đồ, sổ mục kê, sổ địa chính hiện có để phục vụ công tác đo đạc và chỉnh lý; Chuẩn bị điều kiện làm việc, phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ phục vụ công tác đo đạc.

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Kinh tế xã Phú Ninh.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 15/4/2026.**

1.2. Nội dung, đơn vị, thời gian, lộ trình thực hiện

(1) Lập điều chỉnh thiết kế - dự toán trình Sở Nông nghiệp và môi trường thẩm định.

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Kinh tế xã Phú Ninh.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 05/4/2026.**

(2) Phối hợp với đơn vị Tư vấn, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ và nhận kết quả thẩm định của Sở NN-MT Thành phố Đà Nẵng và Tham mưu ban hành Quyết định phê duyệt TKKT-DT.

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Kinh tế xã Phú Ninh.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 15/4/2026.**

(3) Tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị thi công đo đạc và lựa chọn đơn vị giám sát đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Phú Ninh.

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Kinh tế xã Phú Ninh.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 20/5/2026.**

(4) Tổ chức họp nhân dân, triển khai cắm mốc ranh giới thửa đất, giải quyết các tranh chấp, khó khăn vướng mắc (nếu có)

- Đơn vị thực hiện: **15 Tổ công tác**

- Thời gian hoàn thành: **Thời gian bắt đầu thực hiện từ 20/4/2026 và hoàn thành trước ngày 30/5/2026.**

(5) Tổ chức tuyên truyên rộng rãi đến toàn thể nhân dân có đất về nội dung đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, kê khai đăng ký, cấp Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Phú Ninh giai đoạn 2026-2028 trên địa bàn xã Phú Ninh bằng nhiều hình thức để người dân nắm được chủ trương, hưởng ứng tích cực tham gia thực hiện là yếu tố quyết định trong thực hiện CSDL đất đai.

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Văn hoá Chủ trì, phối hợp với** với Trung tâm cung ứng sự nghiệp công, Mặt trận và các Tổ chức chính trị- xã hội.

- Thời gian hoàn thành: **Thời gian bắt đầu thực hiện từ 15/4/2026 đến khi kết thúc hoàn thành dự án.**

(6) Tổ chức thi công đo đạc địa chính**:** Xây dựng lưới địa chính; Đo vẽ bản đồ địa chính; Thu thập thông tin thửa đất tại 15 thôn trên địa bàn, hoàn thành trước **ngày 30/10/2026.**

- Đơn vị thực hiện: Đơn vị thi công đo đạc

- Đơn vị phối hợp thực hiện: 15 Tổ công tác phối hợp với đơn vị thi công dẫn đạc, chủ sử dụng đất ký biên bản tứ cận, giải quyết tranh chấp tại địa bàn thôn.

- Thời gian hoàn thành: **Thời gian bắt đầu thực hiện từ 20/5/2026 đến khi kết thúc hoàn thành dự án dự kiến 30/10/2026.**

(7) Kiểm tra sản phẩm đo đạc, hoàn thiện hồ sơ đo đạc, lập bản đồ.

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Kinh tế xã Phú Ninh và đơn vị Tư vấn giám sát.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 10/11/2026.**

(8) Đối soát dữ liệu; Ký số sổ địa chính; Nghiệm thu, bàn giao sản phẩm.

- Đơn vị thực hiện: **Phòng Kinh tế xã Phú Ninh, đơn vị thi công đo đạc, đơn vị Tư vấn giám sát.**

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 15/11/2026.**

2. Triển khai Thi công đo đạc địa chính: Xây dựng lưới địa chính; Đo vẽ bản đồ địa chính; Thu thập thông tin thửa đất tại 15 thôn.

2.1 Một số nội dung chính chủ sử dụng đất cần nắm trong quá trình thực hiện dự án

(1) Những yêu cầu đối với chủ sử dụng đất:

- Thống nhất với những người trong hộ gia đình và đề cử người am hiểu đại diện cho hộ gia đình tham dự các cuộc họp, để nghe UBND xã và đơn vị tư vấn phổ biến đầy đủ kế hoạch, triển khai dự án và các chủ trương chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

- Ranh giới xác định giữa các hộ phải là vật cố định, bờ tường, cọc bê tông.v.v

- Khi có thông báo đo đạc của đơn vị tư vấn: Có mặt tại thửa đất khi đơn vị đo đạc tiến hành đo đạc để xác nhận ranh giới và ký xác nhận vào biên bản xác định mốc giới, ranh giới thửa đất các hộ liền kề (nếu không có tranh chấp).

(2) Cung cấp tài liệu liên quan để thực hiện việc đăng ký, cấp GCNQSD đất

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như : Bìa đỏ, bìa hồng (nếu có). Những hộ gia đình, cá nhân nào cầm cố hay thế chấp thì liên hệ ngân hàng để sao lục bản Photo nộp hồ sơ. (3 bộ photo)

+ Căn cước công dân vợ và chồng chủ sử dụng đất. (1 bộ photo)

+ Nếu chủ sử dụng đất vợ (chồng) đã chết bổ sung chứng tử (1 bộ photo)

+ Các loại chứng từ có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định của pháp luật. (1 bộ photo)

+ Giấy đăng ký kết hôn (nếu có). (1 bộ photo)

+ Nếu chủ sử dụng đất đã chết, người kê khai đăng ký phải bổ sung văn bản thừa kế, tặng cho đúng quy định (nếu có) (1 bộ photo)

+ Bổ sung về cung cấp giấy tờ + Các giấy tờ về quyền sử dụng đất có liên quan (nếu có) như: Biên lai nạp thuế, quyết định giao đất, giấy tờ chuyển quyền sử dụng đất …(1 bộ photo).

2.2 Các trường hợp cần chú ý khi xác định ranh giới và đo đạc hiện trạng thửa đất

(1) Trường hợp không có tranh chấp

- Khi các bên liên quan (chủ sử dụng đất và các hộ liền kề) thống nhất ranh giới thửa đất: Tiến hành cắm mốc ranh giới ngoài thực địa; Lập Bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất trước khi đo đạc chi tiết; Ghi nhận đầy đủ vị trí, hình dạng, kích thước cạnh thửa; Có chữ ký xác nhận của các bên liên quan

Đây là cơ sở pháp lý để thực hiện đo đạc chi tiết và lập bản đồ địa chính. Mẫu bản mô tả ranh giới theo phục lục 12 thông tư 26/2024/TT-BTNMT

(2)Trường hợp có tranh chấp ranh giới (chưa được giải quyết dứt điểm)

Khi thửa đất đang có tranh chấp, trên bản mô tả phải thể hiện: Ranh giới theo hiện trạng sử dụng; Ranh giới theo ý kiến của từng bên tranh chấp. Đơn vị đo đạc có trách nhiệm: Lập danh sách các thửa đất có tranh chấp trình UBND cấp xã. Ghi rõ các trường hợp: Đang tranh chấp, người sử dụng đất không ký xác nhận.

Các thửa đất này chưa đủ điều kiện xác định ranh giới chính thức, việc đo đạc chỉ mang tính ghi nhận hiện trạng. Nếu có đơn thư tranh chấp thì việc giải quyết tranh chấp theo trình tự của pháp luật.

(3)Trường hợp người sử dụng đất hoặc hộ liền kề vắng mặt/ không ký xác nhận

- Vắng mặt trong quá trình đo đạc: Người sử dụng đất hoặc hộ liền kề vắng mặt trong suốt thời gian đo đạc hoặc có mặt nhưng không tham gia xác định ranh giới. Ranh giới được xác định bởi đơn vị đo đạc, các tứ cận còn lại và người dẫn đạc vẫn tiến hành lập bản mô tả, ký xác nhận bởi các bên có mặt.

- Công khai và xử lý sau khi lập bản mô tả: Đơn vị đo đạc chuyển bản mô tả cho Phòng Kinh tế xã để thông báo, niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa thôn/khu dân cư nơi có đất. Thời gian 15 ngày niêm yết công khai, hoặc 10 ngày kể từ khi người sử dụng đất nhận được bản mô tả.

- Sau thời gian công khai: Người sử dụng đất/ hộ liền kề không đến ký xác nhận và không có văn bản tranh chấp. Đơn vị đo đạc phối hợp Tổ công tác xã: Lập biên bản ghi rõ: "Vắng mặt" hoặc lý do không ký. Ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả đã lập để tiến hành đo đạc chi tiết.

2.3 Bảng theo dõi tiến độ thi công đo đạc

(Bảng tiến độ phân công chi tiết kèm theo)

3. Xây dựng, chuẩn hóa và số hóa cơ sở dữ liệu đất đai

- Tổ chức thực hiện số hóa toàn bộ hồ sơ địa chính hiện có; cập nhật đầy đủ thông tin thửa đất, người sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định.

- Thực hiện chuẩn hóa dữ liệu địa chính bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Thường xuyên cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai vào cơ sở dữ liệu theo quy định.

- Tổ chức kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu đất đai của xã với hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai cấp thành phố, từng bước kết nối với cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.

4. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu đất đai

- Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn.

- Cung cấp thông tin đất đai phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tra cứu thông tin đất đai theo quy định của pháp luật.

- Phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các lĩnh vực liên quan.

5. Công tác tuyên truyền, vận động

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn.

- Vận động người sử dụng đất phối hợp cung cấp thông tin, xác nhận ranh giới thửa đất, tham gia kiểm tra kết quả đo đạc.

- Công khai kế hoạch, tiến độ thực hiện để Nhân dân biết, giám sát và phối hợp thực hiện.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, Tổ công tác tại thôn trong công tác tuyên truyền, vận động.

6. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng thực hiện các nội dung của kế hoạch.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

- Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai trong thời gian tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban chỉ đạo xã

Phân công thành viên đứng điểm phụ trách từng thôn. Chỉ đạo toàn diện việc triển khai Kế hoạch; quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền; tổ chức giao ban định kỳ, kiểm tra tiến độ, tháo gỡ vướng mắc; chỉ đạo huy động cả hệ thống chính trị tại địa phương tham gia thực hiện nhiệm vụ.

2. Thành viên 15 Tổ công tác hỗ trợ thực hiện

- Tổ chức họp nhân dân thông báo, tuyên truyền đến người dân về kế hoạch đo đạc, lập bản đồ địa chính. Mời nhân dân tham gia đo đạc theo tiến độ đã thống nhất.

- Phối hợp, hướng dẫn người dân tham gia kiểm tra, xác nhận ranh giới thửa đất trong quá trình đo đạc theo quy định. Tham gia dẫn đạc hỗ trợ đơn vị thi công thu thập các hồ sơ, triển khai ký tứ cận trong quá trình đo đạc.

- Chủ trì xử lý các tranh chấp, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện tại địa bàn thôn; kịp thời báo cáo UBND xã để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

- Lập bảng phân công chi tiết đối với từng thành viên tổ công tác về nội dung thực hiện, tiến độ thời gian hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

3. Tổ giúp việc

Tham mưu toàn diện nội dung kế hoạch cho Ban chỉ đạo. Tham mưu Ban chỉ đạo xử lý các vướng mắc, phát sinh. Theo dõi đầu việc, thời hạn, sản phẩm; chuẩn bị nội dung giao ban; tổng hợp báo cáo tuần, báo cáo tháng; lập danh mục việc chậm, việc tồn và tham mưu nhắc việc, đôn đốc tiến độ thực hiện hoàn thành dự án, phối hợp tổ công tác tham mưu giải quyết các tranh chấp phát sinh trong quá trình cắm mốc, đo đạc.

4. Phòng Kinh tế xã Phú Ninh (Cơ quan thường trực)

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã theo đúng quy định của pháp luật và nội dung kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với đơn vị thi công, đơn vị tư vấn và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến quản lý dự án, lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu sản phẩm và thanh quyết toán theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn thành phố trong việc thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu sản phẩm theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng thực hiện; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong quá trình thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm.

- Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

- Tham mưu kinh phí và các điều kiện có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

5. Công an xã Phú Ninh

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh trật tự trong quá trình triển khai; hỗ trợ xử lý các trường hợp cản trở, tụ tập đông người, tranh chấp có nguy cơ phức tạp tại hiện trường. Cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến chủ sử dụng đất khi cần thiết.

6. Phòng Văn hóa xã

Chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tham mưu nội dung tuyên truyền; Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, bảng tin, các kênh thông tin của địa phương.

7. Trung tâm cung ứng sự nghiệp công

Trên cơ sở kế hoạch và các văn bản có liên quan đến cơ sở dữ liệu đất đai xây dựng kế hoạch nội dung tổ chức tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh, bảng tin, các kênh thông tin của địa phương trong suốt quá trình triển khai kế hoạch.

8. Trưởng thôn trên địa bàn xã

Phát hành giấy mời đến từng hộ gia đình tổ chức họp dân, niêm yết, tuyên truyền, vận động Nhân dân; xác nhận việc thông báo đến hộ dân; hỗ trợ xử lý các trường hợp vắng mặt, đi làm xa, thiếu phối hợp, có phản ánh, kiến nghị phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch.

9. Trách nhiệm của người dân

Người sử dụng đất có trách nhiệm chuẩn bị các hồ sơ, giấy tờ có liên quanđến thửa đất do hộ quản lý, sử dụng, chuẩn bị mốc giới để xác định ranh giới thửa đất, phối hợp với cơ quan chuyên môn trong quá trình đo đạc, kiểm tra hiện trạng; đảm bảo việc xác định ranh giới rõ ràng, không tranh chấp, phù hợp với hồ sơ, giấy tờ liên quan và thực tế sử dụng đất, phôi hợp với các bên liền kề ký biên bản xác định ranh giới, ký giáp ranh các thửa đất liền kề.

10. Đơn vị tư vấn, đơn vị thi công, đơn vị giám sát:

Thực hiện đúng nội dung đã được ký kết tại hợp đồng; phối hợp chặt chẽ với UBND xã và Tổ công tác; báo cáo đầy đủ tiến độ, chất lượng, khối lượng, sai sót; chịu trách nhiệm sửa lỗi kỹ thuật, hoàn thiện sản phẩm trước khi nghiệm thu.

11. Đề nghị UBMTTQVN xã

Phối hợp với UBND xã phát hành giấy mời đến từng hộ gia đình, phối hợp với các Tổ công tác tại thôn tổ chức tuyên truyền kế hoạch này đến các tầng lớp nhân dân, đồng thời phân công thành viên Mặt trận, các đoàn thể trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện sớm các trường hợp tranh chấp, mâu thuẫn liên quan đến đất đai phát

sinh trong quá trình đo đạc. Tham gia tuyên truyền, vận động các bên liên quan thực hiện hòa giải ở cơ sở**,** tạo sự đồng thuận để phục vụ công tác đo đạc, xác định ranh giới thửa đất. Phối hợp tham gia các buổi hòa giải tranh chấp đất đai tại địa phương; vận động các bên chấp hành kết quả hòa giải, hạn chế phát sinh khiếu kiện kéo dài.

12. Đề nghị Đảng uỷ xã: Đảng ủy xã phân công các đồng chí UVBTV, BCH phụ trách, đứng điểm tại các chi bộ, trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ; kịp thời nắm bắt tình hình, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Đồng thời, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đảng viên và Nhân dân thực hiện đạt kết quả.

IV. Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách nhà nước (có Dự trù kinh phí riêng)

Trên đây là kế hoạch Triển khai công tác đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính, xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Phú Ninh. Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh, vướng mắc thì tiếp tục điều chỉnh, bổ sung đảm bảo thời gian, lộ trình nhằm triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố Đà Nẵng;
- Sở NN&MT TP Đà Nẵng;
- Ban Thường vụ Đảng uỷ (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐ xã;
- Công an xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng VH&XH xã;
- Tổ công tác 15 thôn;
- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn các thôn;
- Lưu: VT, P.KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Bình

maupd-16/04/2026 09:08:[illegible]

Bảng tiến độ tổ chức đo đạc chi tiết tại các thôn trên địa bàn xã

STT	Địa điểm thực hiện	Tổ đoàn kết	Số hộ	Địa hình	Theo dõi, chỉ đạo	Thành phần Tổ công tác phụ trách	Thời gian thực hiện (ngày)		Tổ đội
							từ ngày	đến ngày	
1	Cây Sanh	1	69	bằng phẳng	Đ/c Nguyễn Văn Thuận - PGĐ trung tâm phục vụ công	Thành viên tổ 14 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	20/5/2026	27/5/2026	Tổ 1
		2	81	bằng phẳng			28/5/2026	6/6/2026	
		3	82	bằng phẳng			7/6/2026	16/6/2026	
		4	43	bằng phẳng			17/6/2026	22/6/2026	
		5	61	bằng phẳng			23/6/2026	29/6/2026	
		6	83	bằng phẳng			30/6/2026	9/7/2026	
2	Dương Đàn	1	70	bằng phẳng	Đ/c Nguyễn Hoàng Cầu - Trưởng Công an xã	Thành viên tổ 11 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	20/5/2026	29/5/2026	Tổ 2
		2	85	bằng phẳng			30/5/2026	10/6/2026	
		3	54	bằng phẳng			11/6/2026	18/6/2026	
		4	50	bằng phẳng			19/6/2026	26/6/2026	
		5	85	bằng phẳng			27/6/2026	8/7/2026	
		6	67	bằng phẳng			15/7/2026	22/7/2026	
3	Đàn Trung	1	135	bằng phẳng	Đ/c Phan Văn Tiến - Phó trưởng phòng Kinh tế xã	Thành viên tổ 12 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	20/5/2026	3/6/2026	Tổ 3
		2	172	bằng phẳng			4/6/2026	23/6/2026	
		3	49	bằng phẳng			24/6/2026	30/6/2026	
		4	52	bằng phẳng			1/7/2026	8/7/2026	
		5	63	bằng phẳng			9/7/2026	17/7/2026	
4	Ngọc Tú	1	63	Bằng và đồi núi	Đ/c Nguyễn Cảnh Toàn - Phó trưởng Công an xã	Thành viên tổ 10 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	20/5/2026	29/5/2026	Tổ 4
		2	93	Bằng và đồi núi			30/5/2026	12/6/2026	
		3	40	Bằng và đồi núi			13/6/2026	20/6/2026	
		4	54	Bằng và đồi núi			21/6/2026	28/6/2026	
		5	60	Bằng và đồi núi			29/6/2026	8/7/2026	
		6	71	Bằng và đồi núi			9/7/2026	19/7/2026	

		7	63	Bằng và đồi núi			20/7/2026	29/7/2026	
		8	126	Bằng và đồi núi			30/7/2026	13/8/2026	
5	Kỳ Tân	1	80	bằng phẳng	Đ/c Trần Thị Thu Thủy - PCT UBMTTQVN, đồng thời là CTLHPNVN xã	Thành viên tổ 13 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	20/5/2026	29/5/2026	Tổ 5
		2	67	bằng phẳng			30/5/2026	6/6/2026	
		3	63	bằng phẳng			7/6/2026	14/6/2026	
		4	65	bằng phẳng			15/6/2026	22/6/2026	
		5	65	bằng phẳng			23/6/2026	30/6/2026	
		6	84	bằng phẳng			1/7/2026	10/7/2026	
		7	83	bằng phẳng			11/7/2026	20/7/2026	
6	Khánh Tân	1	41	bằng phẳng	Đ/c Võ Tấn Hùng - Trưởng phòng Kinh tế xã	Thành viên tổ 15 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	20/5/2026	25/5/2026	Tổ 6
		2	64	bằng phẳng			26/5/2026	3/6/2026	
		3	101	bằng phẳng			4/6/2026	15/6/2026	
		4	88	bằng phẳng			16/6/2026	25/6/2026	
		5	75	bằng phẳng			26/6/2026	5/7/2026	
		6	141	bằng phẳng			6/7/2026	23/7/2026	
		7	84	bằng phẳng			24/7/2026	2/8/2026	
		8	62	bằng phẳng			3/8/2026	10/8/2026	
7	Long Khánh	1	44	bằng phẳng	Đ/c Nguyễn Đăng Vĩnh - Chánh VP HĐND-UBND xã	Thành viên tổ 9 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	20/5/2026	25/5/2026	Tổ 7
		2	45	bằng phẳng			26/5/2026	31/5/2026	
		3	39	bằng phẳng			1/6/2026	6/6/2026	
		4	56	bằng phẳng			7/6/2026	14/6/2026	
		5	61	bằng phẳng			15/6/2026	23/6/2026	
		6	68	bằng phẳng			24/6/2026	2/7/2026	
		7	109	bằng phẳng			3/7/2026	14/7/2026	
		8	48	bằng phẳng			15/7/2026	21/7/2026	
		9	84	bằng phẳng			22/7/2026	31/7/2026	
8	Trung Đàn	1	55	bằng phẳng	Đ/c Nguyễn Thị Vân - PCT	Thành viên tổ 7 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày	10/7/2026	15/7/2026	Tổ 1
		2	55	bằng phẳng			16/7/2026	21/7/2026	
		3	70	bằng phẳng			22/7/2026	27/7/2026	

		4	65	bằng phẳng	UBMTTQVN, đồng thời là CT Hội Nông dân xã	20/3/2026	28/7/2026	2/8/2026	
		5	41	bằng phẳng			3/8/2026	6/8/2026	
		6	78	bằng phẳng			7/8/2026	14/8/2026	
		7	63	bằng phẳng			15/8/2026	20/8/2026	
		8	48	bằng phẳng			21/8/2026	25/8/2026	
		9	54	bằng phẳng			26/8/2026	31/8/2026	
		10	40	bằng phẳng			1/9/2026	5/9/2026	
9	Đại An	1	57	bằng phẳng	Đ/c Lê Văn Tình - Phó CT UBND xã	Thành viên tổ 08 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	23/7/2026	29/7/2026	Tổ 2
		2	50	bằng phẳng			30/7/2026	5/8/2026	
		3	61	bằng phẳng			6/8/2026	13/8/2026	
		4	45	bằng phẳng			14/8/2026	19/8/2026	
		5	53	bằng phẳng			20/8/2026	25/8/2026	
		6	63	bằng phẳng			26/8/2026	1/9/2026	
		7	31	bằng phẳng			2/9/2026	6/9/2026	
		8	60	bằng phẳng			7/9/2026	15/9/2026	
		9	53	bằng phẳng			16/9/2026	24/9/2026	
		10	45	bằng phẳng			25/9/2026	30/9/2026	
		11	53	bằng phẳng			1/10/2026	7/10/2026	
		12	39	bằng phẳng			8/10/2026	12/10/2026	
10	Phước Bắc	1	39	Bằng và đồi núi	Đ/c Phan Dương Mậu - Trưởng Phòng Văn hóa xã	Thành viên tổ 05 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	18/7/2026	23/7/2026	Tổ 3
		2	87	Bằng và đồi núi			24/7/2026	5/8/2026	
		3	25	Bằng và đồi núi			6/8/2026	11/8/2026	
		4	20	Bằng và đồi núi			12/8/2026	16/8/2026	
11	An Lâu	1	28	Bằng và đồi núi	Đ/c Lê Văn Tình - Phó CT UBND xã	Thành viên tổ 04 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	14/8/2026	18/8/2026	Tổ 4
		2	67	Bằng và đồi núi			19/8/2026	28/8/2026	
		3	82	Bằng và đồi núi			29/8/2026	9/9/2026	
		4	41	Bằng và đồi núi			10/9/2026	16/9/2026	
		5	50	Bằng và đồi núi			17/9/2026	25/9/2026	
		6	17	Bằng và đồi núi			26/9/2026	28/9/2026	

		7	51	Bằng và đồi núi			29/9/2026	6/10/2026	
		8	49	Bằng và đồi núi			7/10/2026	14/10/2026	
12	Trung Sơn	1	86	Bằng và đồi núi	Đ/c Bùi Hồng Long - CT UBMTTQVN xã	Thành viên tổ 02 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	21/7/2026	31/7/2026	Tổ 5
		2	44	Bằng và đồi núi			1/8/2026	9/8/2026	
		3	34	Bằng và đồi núi			10/8/2026	17/8/2026	
		4	59	Bằng và đồi núi			18/8/2026	26/8/2026	
		5	86	Bằng và đồi núi			27/8/2026	7/9/2026	
		6	26	Bằng và đồi núi			8/9/2026	11/9/2026	
13	Đàn Thượng	1	53	Bằng và đồi núi	Đ/c Võ Tấn Hùng - Trưởng phòng Kinh tế xã	Thành viên tổ 03 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	11/8/2026	18/8/2026	Tổ 6
		2	48	Bằng và đồi núi			19/8/2026	26/8/2026	
		3	53	Bằng và đồi núi			27/8/2026	4/9/2026	
		4	60	Bằng và đồi núi			5/9/2026	14/9/2026	
		5	39	Bằng và đồi núi			15/9/2026	20/9/2026	
14	An Mỹ	1	33	Bằng và đồi núi	Đ/c Nguyễn Thành Đức - PGĐ phụ trách TTCU dịch vụ SNC	Thành viên tổ 06 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	1/8/2026	5/8/2026	Tổ 7
		2	64	Bằng và đồi núi			6/8/2026	14/8/2026	
		3	25	Bằng và đồi núi			15/8/2026	18/8/2026	
		4	50	Bằng và đồi núi			19/8/2026	26/8/2026	
		5	16	Bằng và đồi núi			27/8/2026	29/8/2026	
		6	25	Bằng và đồi núi			30/8/2026	1/9/2026	
		7	42	Bằng và đồi núi			2/9/2026	6/9/2026	
15	Bồng Miêu	1	361	Bằng và đồi núi	Đ/c Nguyễn Hoàng Cầu - Trưởng Công an xã	Thành viên tổ 01 tại QĐ 491/QĐ-UBND ngày 20/3/2026	6/9/2026	20/10/2026	Tổ 1
		2		Bằng và đồi núi					
		3		Bằng và đồi núi					
		4		Bằng và đồi núi					
		5		Bằng và đồi núi					
		6		Bằng và đồi núi					
		7		Bằng và đồi núi					
		8		Bằng và đồi núi					